

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày: 21-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Đình Mạnh.

Bà Phạm Thị Kim Lệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Hoàng M.C, sinh năm 1963; nơi sinh: tỉnh Nam Định

Nơi ĐKKTT và cư trú: Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng M. C1 (Đã chết) và bà Phạm Thị N (Đã chết); có vợ là Phạm Thị Báu, sinh năm 1965 và 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 08-06-2022, bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 350.000 đồng về hành vi đánh bạc; nhân thân: Ngày 20-7-2000, bị Tòa án nhân dân thị xã NB, tỉnh NB xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 13-01-2003, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định đưa vào cơ sở giáo dục vì có hành vi trộm cắp tài sản; Ngày 21-3-2012, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Ngày 06-5-2014, bị Công an phường Nguyễn Du, thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 24-11-2015 bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 14-6-2016, bị Công an thành phố Nam Định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 18-7-2016, bị TAND huyện V ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (C đã chấp hành xong quyết định này); Ngày 06-8-2020 bị Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi đánh bạc; Ngày 15-9-2020 bị Ủy ban nhân dân xã L ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 14-01-2021, bị

Toà án nhân dân huyện V ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Hoàng M.C trốn thi hành quyết định vì vậy ngày 02-02-2021, Công an huyện V ra quyết định truy tìm); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02-01-2023 cho đến nay. (Có mặt).

- *Những người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến:

+ Anh Nguyễn Tiến Hà, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

+ Ông Vũ Văn Sơn, sinh năm 1965 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02-01-2023, Hoàng M.C đang ngồi quán nước ven đường tại khu vực 05 tầng thuộc địa phận thành phố Nam Định thì gặp một người đàn ông lạ mặt cũng đang ngồi uống nước ở quán. Người đàn ông này đã hỏi C có muốn mua pháo nổ để chơi Tết không thì C đồng ý mua. Sau đó, người đàn ông đó đã đưa cho C 01 thùng bìa catton màu nâu đỏ, bên trong có 03 giàn pháo hoa nổ, mỗi giàn có 49 quả hình trụ kết lại và 01 dây pháo nổ. C trả cho người đó số tiền 2.300.000 đồng rồi bê số pháo trên, bắt xe ôm đi về nhà. Khi đi đến khu công nghiệp Bảo Minh, C xuống xe, dùng hai tay bê thùng pháo đi bộ đến khu vực đường liên thôn N2 thì bị Công an xã L phát hiện, yêu cầu kiểm tra hành chính đối với C.

Quá trình kiểm tra C đã tự giác giao nộp cho Cơ quan Công an một thùng bìa cát tông màu nâu đỏ KT (40x30x19,5)cm, bên trong chứa 03 giàn pháo hoa nổ loại 49 quả, ba giàn đều có đặc điểm là hình hộp có KT (17,5x17,5x10)cm, trong đó có 02 giàn bên ngoài được bọc bằng giấy màu vàng cam, 01 giàn được bọc bằng giấy màu vàng xanh, trên đều có ghi chữ nước ngoài, được ký hiệu A1; 01 dây pháo nổ có KT (105x10)cm vỏ bằng giấy màu đỏ gắn với dây dẫn cháy màu bạc kết lại với nhau, ký hiệu A2. Cơ quan Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong toàn bộ các vật chứng trên để giám định.

Tại bản kết luận giám định số 168/KL-KTHS ngày 02 tháng 01 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định đã kết luận:

+ Mẫu ký hiệu A1 là pháo nổ (loại pháo hoa nổ), tổng khối lượng là 5,5kg.

+ Mẫu ký hiệu A2 là pháo nổ (loại bánh pháo nổ), tổng khối lượng là 0,72kg.

Cáo trạng số 09/CT-VKSVB ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố Hoàng M.C về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và tại phiên tòa bị cáo Hoàng M.C đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu trên và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi vi phạm của bản thân và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định thực hành quyền công tố tại phiên tòa. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội và đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng M.C phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.
- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng M.C từ 06 tháng đến 09 tháng tù.
- Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo C.
- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ đã thu giữ của C.
- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo C phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo C tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến tại cơ quan điều tra cùng với các tài liệu, chứng cứ khác. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ 35 phút ngày 02-01-2023 tại khu vực đội 6, thôn N2, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định, Hoàng M.C đang có hành vi vận chuyển 03 giàn pháo hoa nổ, dạng 49 quả kết lại và 01 dây pháo nổ có tổng trọng lượng là 6,22kg thì bị Công an xã L phát hiện, bắt quả tang.

Như vậy, đối chiếu hành vi mà bị cáo Hoàng M.C đã thực hiện với những quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì thấy hành vi đó của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các loại vật liệu nổ và còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nhất là trong các dịp lễ tết. Bị cáo nhận thức được hành vi vận chuyển hàng cấm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và đề răn đe, giáo dục phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo có nhân thân xấu và hiện đang có 01 tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của C quyền địa phương do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và động cơ mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi môi trường xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội được.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo làm nghề tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số pháo nổ đã thu giữ của bị cáo là hàng cấm nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông đã bán pháo cho C cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa rõ lai lịch, địa chỉ của người này nên tách ra để điều tra xử lý sau là phù hợp.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo C phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng M.C phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng M.C 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02-01-2023.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ đã thu giữ gồm 01 thùng bìa cát tông màu nâu đỏ KT(40x30x19,5)cm, được niêm phong theo kết luận giám định số 168/KL-KTHS ngày 04-01-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13-02-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng M.C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh NĐ.
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Phòng PV 06 CA tỉnh NĐ;
- UBND xã L, huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ký tên, đóng dấu)

Bùi Thị Gấm